TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 20-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Văn Hai;
Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS, ngày 13 tháng 8 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày: 02/8/1994, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 440A/2 ấp LK B, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N và bà Bùi Thị Đ; Tiền án: Có 2 tiền án: Ngày 29/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung tuyên phạt 01 năm tù giam về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích; ngày 08/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung tuyên phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Tạm giữ: không; Tạm giam từ ngày 04/6/2019 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Hữu T, sinh ngày: 30/9/1995, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp LK, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu P và bà Trần Thị Cẩm Th; Tiền án: Không; Tiền

sự: Ngày 06/11/2018, bị Công an xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Tạm giữ: không; Tạm giam từ ngày 21/6/2019 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Trần Ngọc N - *Sinh năm*: 1964.

Trú tại: ấp HB, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Nguyễn Công Bình - *Sinh năm*: 1990.

Trú tại: ấp LA, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Lê Văn H - *Sinh năm*: 1956.

Trú tại: ấp LK, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng*:

Lê Văn Q - *Sinh năm*: 1963.

Trú tại: ấp LK, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

Lê Thị Huỳnh H - *Sinh năm*: 1987.

Trú tại: ấp LK, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

Huỳnh Văn Đ - *Sinh năm*: 1974.

Trú tại: ấp TL, xã PH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/11/2018, Nguyễn Hữu T từ nhà Nguyễn Hữu T đi bộ đến nhà Nguyễn Văn L để rủ Nguyễn Văn L đi thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp chơi, Nguyễn Hữu T điều khiển xe gắn máy biển số 66LA-008.22 của Nguyễn Văn L chở Nguyễn Văn L (xe này Nguyễn Văn L mua của một người ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, chưa làm thủ tục sang tên). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, trên đường từ Sa Đéc về, Nguyễn Hữu T rủ Nguyễn Văn L tìm gà để bắn trộm làm mồi nhậu thì Nguyễn Văn L đồng ý. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Hòa Bình, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T thấy 01 con gà trống lông màu vàng, bông đen trắng của ông Trần Ngọc N nhà ở số 3/3, ấp Hòa Bình, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp đang đứng cặp đường lộ, quan sát thấy không có người xung quanh nên Nguyễn Hữu T dừng xe lại để cho Nguyễn Văn L lấy ná thun trong cốp xe ra và dùng ná thun bắn chết

con gà trống, Nguyễn Văn L đi đến lấy con gà giấu vào trong áo phía trước rồi lên xe để Nguyễn Hữu T chở đi tìm gà để bắn tiếp. Nguyễn Hữu T chở Nguyễn Văn L chạy khoảng 500m, thì thấy con gà trống màu vàng của ông Nguyễn Công Bình nhà ở số 112/4, ấp LA, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp đang đứng ngoài hàng rào nên Nguyễn Hữu T dừng xe lại, Nguyễn Văn L dùng ná thun bắn nhưng không trúng con gà, lúc này ông Nguyễn Công Bình phát hiện truy hô và cùng người dân bắt giữ Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T giao cho Công an.

Ngoài ra trong thời gian tại ngoại chờ Công an xử lý vụ trộm gà nêu trên, thì Nguyễn Hữu T còn khai nhận một mình thực hiện 02 vụ trộm tài sản như sau:

Vào ngày 18/12/2018, Nguyễn Hữu T điều khiển xe đạp của Nguyễn Hữu T, đem theo bao, giỏ xách, dây bẹ đến nhà của ông Lê Văn H ở số 290/2, ấp LK, xã LH, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp bắt trộm 05 con vịt ta có lông màu trắng, sau đó Nguyễn Hữu T bán được 300.000 đồng và tiêu xài hết.

Đến ngày 20/12/2018, bằng thủ đoạn như trên Nguyễn Hữu T tiếp tục đến nhà ông Lê Văn H bắt trộm 12 con vịt ta có lông màu trắng thì bị ông Lê Văn H phát hiện và bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tạm giữ các vật chứng sau:

+ 01 con gà trống màu vàng, bông đen trắng, trọng lượng 1,1kg (đã chết); 01 cái ná thun, thân gỗ hình trụ tròn dài 16cm, dây thun gắn trên thân gỗ có màu vàng được thắt lại thành chùm, cuối đầu dây thun được gắn một miếng vải màu xanh và 01 chiếc xe gắn máy màu đen, loại xe nữ, dung tích xi lanh 108cm^3, nhãn hiệu LANDA, không rõ số loại, được gắn biển số 66LA-008.22, có số máy: S152FMHVHAZS 15446837, số khung: VTMWCH012TP0033 (không giấy đăng ký xe, xe không có chìa khóa, không có gương chiếu hậu, không bửng, không có tiếp lô đồng hồ, không có tay cầm phía sau) do Nguyễn Văn L giao nộp.

+ 12 con vịt lông màu trắng; 01 cái giỏ xách màu trắng; 01 cái bao nylon màu trắng; 05 sợi dây nylon màu trắng; 01 kim tiêm đã qua sử dụng và 01 chiếc xe đạp, khung sườn màu xanh lá do Nguyễn Hữu T giao nộp.

Ngày 28/11/2018, Cơ quan điều tra đã tiêu hủy con gà trống màu vàng, bông đen trắng, trọng lượng 1,1kg do con gà đã chết.

Ngày 20/12/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả 12 con vịt ta có lông màu trắng cho ông Lê Văn H

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐGTS ngày 30/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 01 con gà trống nuôi màu vàng, bông đen trắng, trọng lượng 1,1kg và 01 con gà trống nuôi màu vàng trọng lượng 02kg; tổng trọng lượng 02 con gà là 3,1kg có giá trị là 403.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 82/KL-ĐGTS ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 05 con vịt ta có lông màu trắng, tổng trọng lượng là 12,5kg có giá trị là 562.500 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐGTS ngày 21/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận: 12 con vịt ta có lông màu trắng, tổng trọng lượng là 31,65kg có giá trị là 1.424.250 đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Nguyễn Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Nguyễn Hữu T ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị hại Lê Văn H trình bày đã mất tổng cộng 17 con vịt giống như bản cáo trạng đã nêu. Lê Văn H đã nhận lại 12 con vịt, còn 05 con vịt Lê Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường và cũng không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T đã có hành vi bắn để bắt trộm 01 con gà trống màu vàng, bông đen trắng của anh Trần Ngọc N và 01 con gà trống màu vàng của anh Nguyễn Công Bình, tổng giá trị tài sản là 403.000 đồng; riêng Nguyễn Hữu T đã có hành vi 02 lần trộm, tổng cộng 17 con vịt của ông Lê Văn H có trị giá là 1.986.750 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn L đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, bị cáo Nguyễn Hữu T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản mà còn vi phạm, vì vậy lần phạm tội này là yếu tố cơ bản để cấu thành tội, do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khi thực hiện hành vi các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Hữu T có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo

điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Văn L từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Hữu T từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: không có. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các phương tiện mà 02 bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T dùng vào việc phạm tội:

+ 01 chiếc xe gắn máy màu đen, loại xe nữ, dung tích xi lanh 108cm^3, nhãn hiệu LANDA, không rõ số loại, được gắn biển số 66LA-008.22, có số máy: S152FMHVHAZS 15446837, số khung: VTMWCH012TP0033 (không giấy đăng ký xe, xe không có chìa khóa, không có gương chiếu hậu, không bửng, không có tiếp lô đồng hồ, không có tay cầm phía sau) của Nguyễn Văn L;

+ 01 chiếc xe đạp, khung sườn màu xanh lá của Nguyễn Hữu T.

+ Buộc Nguyễn Hữu T nộp lại số tiền 300.000 đồng mà Nguyễn Hữu T đã bán 05 con vịt trộm được của ông Lê Văn H (do ông Hậu không yêu cầu nhận lại số tiền này).

- Tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng:

+ 01 cái ná thun, bằng gỗ, dài 16 cm, thân gỗ hình trụ tròn, dây thun gắn trên thân gỗ có màu vàng được thắt lại thành chùm, cuối đầu dây thun được gắn một miếng vải màu xanh.

+ 01 biển số xe 66LA-008.22.

+ 01 cái giỏ xách màu trắng; 01 cái bao ni long màu trắng, 5 sợi dây nylon màu trắng và 01 kim tiêm đã qua sử dụng.

(Hiện vật chứng và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T có hành vi lén lút dùng ná thun bắn 01 con gà trống của bị hại Trần Ngọc N và 01 con gà trống của bị hại Nguyễn Công Bình có tổng giá trị là 403.000 đồng, riêng Nguyễn Hữu T đã 02 lần có hành vi lén lút bắt 17 con vịt của bị hại Lê Văn H có tổng giá trị là 1.986.750 đồng, là phù hợp hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ; lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Nguyễn Hữu T phù hợp với lời khai các bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của các bị cáo là có căn cứ. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Tài sản mà bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T chiếm đoạt có tổng giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo Nguyễn Văn L có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; bị cáo Nguyễn Hữu T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản mà còn vi phạm, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với các bị cáo. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;..."

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách

trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà các bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho mọi người, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào. Khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn L có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm và bị cáo có nhân thân không tốt; bị cáo Nguyễn Hữu T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng chưa hết thời hạn mà còn vi phạm. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này có 02 bị cáo, đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau, Nguyễn Hữu T là người rủ rê đi trộm còn Nguyễn Văn L là người thực hiện tích cực. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Hữu T còn một mình thực hiện 02 lần trộm vịt của bị hại Lê Văn H, nên cần phải có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi mà các bị cáo thực hiện.

[5] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án về tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ và xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Hữu T có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng . Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Bị hại Trần Ngọc N, Nguyễn Công Bình vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án ông Trần Ngọc N, Nguyễn Công Bình trình bày như bản cáo trạng đã nêu. Trần Ngọc N, Nguyễn Công Bình không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy màu đen, loại xe nữ, dung tích xi lanh 108cm^3, nhãn hiệu LANDA, không rõ số loại, được gắn biển số 66LA-008.22, có số máy: S152FMHVHAZS 15446837, số khung: VTMWCH012TP0033 (không giấy đăng ký xe, xe không có chìa khóa, không

có gương chiếu hậu, không bửng, không có tiếp lô đồng hồ, không có tay cầm phía sau) của Nguyễn Văn L; 01 chiếc xe đạp, khung sườn màu xanh lá của Nguyễn Hữu T. Đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội; Buộc Nguyễn Hữu T nộp lại số tiền 300.000 đồng do bán vịt trộm mà có.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cái ná thun, bằng gỗ, dài 16 cm, thân gỗ hình trụ tròn, dây thun gắn trên thân gỗ có màu vàng được thắt lại thành chùm, cuối đầu dây thun được gắn một miếng vải màu xanh.

+ 01 biển số xe 66LA-008.22.

+ 01 cái giỏ xách màu trắng; 01 cái bao ni long màu trắng, 5 sợi dây nylon màu trắng và 01 kim tiêm đã qua sử dụng.

Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Các bị cáo, các bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L - 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/06/2019.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T - 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/06/2019.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy màu đen, loại xe nữ, dung tích xi lanh 108cm^3, nhãn hiệu LANDA, không rõ số loại, được gắn biển số 66LA-008.22, có số máy: S152FMHVHAZS 15446837, số khung:

VTMWCH012TP0033 (không giấy đăng ký xe, xe không có chìa khóa, không có gương chiếu hậu, không bửng, không có tiếp lô đồng hồ, không có tay cầm phía sau) của Nguyễn Văn L; 01 chiếc xe đạp, khung sườn màu xanh lá của Nguyễn Hữu T. Đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội; Buộc Nguyễn Hữu T nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước 300.000 đồng (do bán vịt trộm mà có).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cái ná thun, bằng gỗ, dài 16 cm, thân gỗ hình trụ tròn, dây thun gắn trên thân gỗ có màu vàng được thắt lại thành chùm, cuối đầu dây thun được gắn một miếng vải màu xanh.

+ 01 biển số xe 66LA-008.22.

+ 01 cái giỏ xách màu trắng; 01 cái bao ni long màu trắng, 5 sợi dây nylon màu trắng và 01 kim tiêm đã qua sử dụng.

Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/9/2019. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bị hại nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp
- VKSND huyện Lai Vung;
- Cơ quan THAHS huyện Lai Vung;
- Cơ quan điều tra huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn (Dũng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng